

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2023/HSST

Ngày: 24/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Lược.

2. Ông Nguyễn Ngọc Hai.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thức – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa:

Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2023/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG ĐỨC N**, sinh ngày 27/01/1992; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 62/56/7 L, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 1 Tổ I, Khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Đ (chết) và bà Đoàn Kim H năm 1959; Vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 06/6/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 87/2013/HS-ST ngày 05/6/2013); Ngày 23/9/2015, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của Bản án số 87/2013/HS-ST ngày 05/6/2013, buộc chấp hành hình phạt chung là 02 năm 03 tháng tù (Bản án số 155/2015/HSST ngày 23/9/2015, chấp hành xong ngày 21/02/2017); Ngày 16/10/2019, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 454/2019/HS-PT ngày 16/10/2019, chấp hành xong ngày 21/01/2022); Nhân thân: Ngày 28/02/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng (Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 213/QĐ-TA; Quyết định tạm thời đưa người ra khỏi cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 22/4/2019 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 – Lực lượng TNHXP Thành phố Hồ Chí Minh với lý do theo quyết định số 20/QĐ-VKS ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê chuẩn lệnh bắt bị can để tạm giam); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2023 đến nay. “có mặt”

+ *Bị hại:* ông Huỳnh Văn N1, sinh năm 1961

Địa chỉ: A C, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh “vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 08 phút ngày 17/6/2023, Hoàng Đức N đặt xe trên ứng dụng gọi xe Be, đi từ địa chỉ số B N đến địa chỉ số A, Phường G, quận P. Sau đó, ông Huỳnh Văn N1 (tài xế xe Be đến đón N khi đến nơi do không có tiền mặt nên N nói ông N1 chia sẻ wifi vào mạng chuyển tiền nhưng ông N1 không biết. Lúc này, N quan sát thấy trên giá đỡ gắn phía trước đầu xe (bên trái tay lái xe) của ông N1 gắn 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh, 128 GB nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại. Lợi dụng sơ hở khi ông N1 mở cốp xe lấy thuốc hút, N dùng tay phải vặn ốc cái giá để điện thoại rồi lén lút lấy chiếc điện thoại di động, sau đó bỏ đi thì bị ông N1 phát hiện, đuổi theo. Khi N chạy đến hầm xe của Tòa nhà PNTechcon, số D H, Phường G, quận P bị Công an Phường G quận P tuần tra, phát hiện, phối hợp cùng người dân bắt giữ được N cùng vật chứng đưa về Công an phường P quận P tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Đức N khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Tại Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận P kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh, 128GB, EMEI 1: 868909059875461, IMEI 2: 868909059875479, mua mới năm 2022, đã qua sử dụng trị giá 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm ngàn đồng).

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS.PN ngày 10/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Hoàng Đức N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đức N đã thừa nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh, 128Gb trị giá 3.100.000 đồng của ông Huỳnh Văn N1 địa chỉ số A, Phường A, quận P nội dung cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, bị hại – Huỳnh Văn N1 vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Đồng thời, ông N1 xác định quá trình điều tra ông đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Đức N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù; Phần bồi thường dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết; về vật chứng: 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy M31, màu xanh là chiếc điện thoại của bị cáo Hoàng Đức N dùng để đặt xe trên ứng dụng Be, là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Quá trình tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát, bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và rất hối hận; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo, sửa đổi, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận P, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Đức N phù hợp với nhau và còn phù hợp với lời khai của người bị hại, người tham gia tố tụng khác, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 12 giờ 08 phút ngày 17/6/2023, Hoàng Đức N đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của ông Huỳnh Văn N1 lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh, 128GB, EMEI 1: 868909059875461, IMEI 2: 868909059875479, mua mới năm 2022, đã qua sử dụng có giá trị là 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm ngàn đồng) tại trước nhà số A, Phường G, quận P Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo có 03 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp định khung tăng nặng tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, cáo trạng truy tố đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Hoàng Đức N nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản đã chấp hành xong hình phạt nhưng không sửa đổi vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần phải xử lý nghiêm và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét các tình tiết bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi trả lại cho người bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về dân sự: Bị hại ông Huỳnh Văn N1 vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, phần dân sự không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M31 màu xanh thu giữ của bị cáo là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2023 giữa Công an quận P và Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Hoàng Đức N 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2023. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho Hoàng Đức N 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M31 màu xanh, số imei: 351444750105996 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2023 giữa Công An quận P và Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận)

- Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------|-----|
| . Bị cáo | (1) |
| . Người tham gia tố tụng | (1) |
| . CA TPHCM (PC 53) | (1) |
| . TAND TP.HCM | (1) |
| . Sở Tư pháp TP.HCM | (1) |
| . VKSND quận Phú Nhuận | (2) |
| . CA quận Phú Nhuận | (2) |
| . THADS quận Phú Nhuận | (1) |
| . THAHS quận Phú Nhuận | (3) |
| . Lưu VP - hồ sơ. | (2) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Thảo